

Số: 295/BC-SKHĐT

Bắc Giang, ngày 26 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về chất vấn tại Kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh Bắc Giang khoá XIX, nhiệm kỳ 2021-2026

Thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về việc thực hiện những giải pháp, cam kết, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn tại Kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh Bắc Giang khoá XIX, nhiệm kỳ 2021-2026, trong đó có nội dung: “*Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành liên UBND các huyện, thành phố thường xuyên rà soát, kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách ở ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn, kịp thời phát hiện, xử lý các dự án chậm đầu tư nhưng chưa làm thủ tục gia hạn đầu tư, các dự án thực hiện sai mục tiêu đầu tư,... Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra để kịp thời xử lý các dự án chậm đầu tư, nhất là các dự án chậm đầu tư do nguyên nhân chủ quan, không có khả năng tiếp tục thực hiện dự án, các dự án vi phạm nghiêm trọng về đất đai, môi trường. Nâng cao chất lượng, trách nhiệm trong thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư, có biện pháp, cách thức để đánh giá chính xác năng lực của nhà đầu tư. Tiếp tục tăng cường giải pháp thực hiện quy hoạch tỉnh theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ*”; Công văn số 2624/UBND-TH ngày 19/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thường trực HĐND tỉnh kết quả thực hiện các nội dung trên như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP

1. Việc nâng cao chất lượng thẩm định các dự án

Thời gian qua, công tác thẩm định đề nghị UBND tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư tiếp được Sở Kế hoạch và Đầu tư chú trọng, quan tâm. Tất cả các dự án khi tham mưu UBND tỉnh chấp thuận hoặc thẩm quyền của Sở xem xét chấp thuận đều được Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến thẩm định đầy đủ của các cơ quan, đơn vị đảm bảo các nội dung theo quy định của Luật Đầu tư và các quy định của pháp luật có liên quan khác, đặc biệt là việc đánh giá các yếu tố tác động đến bảo vệ môi trường, khả năng đóng góp ngân sách – hiệu quả kinh tế xã hội của dự án, yếu tố ảnh hưởng đến an ninh quốc phòng, yếu tố ảnh hưởng đến các di sản văn hóa. Qua đó, Sở đã kiên quyết không chấp thuận hoặc tham mưu UBND tỉnh không chấp thuận các dự án không đảm bảo các nội dung theo quy định. Trong năm 2022 và 5 tháng đầu năm 2023, Sở đã tham mưu UBND tỉnh không chấp thuận

chủ trương đầu tư và không chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của 12 dự án đầu tư với các lý do chủ yếu như vị trí thực hiện dự án không phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch vùng; không phù hợp chủ trương định hướng của tỉnh về phương án phát triển vật liệu xây dựng...

Ngoài ra, kể từ khi Luật Đầu tư năm 2020 và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực thi hành thì việc tham gia thẩm định dự án của các cơ quan, đơn vị cũng đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh quy định cụ thể về nội dung cần phải cho ý kiến và trách nhiệm đối với ý kiến tham gia tại Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 quy định một số nội dung về đầu tư bên ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Kết quả từ tháng 12/2022 đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với 6 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký đạt 1.048,7 tỷ đồng và Sở cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*theo thẩm quyền của Sở*) cho 4 dự án FDI với số vốn đăng ký đạt 21,26 triệu USD. Ngoài ra, Sở đã tham mưu UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 69 dự án, trong đó có 05 dự án điều chỉnh tăng vốn; Sở cấp điều chỉnh chủ trương đầu tư (*đối với các trường hợp được UBND tỉnh uỷ quyền*) cho 11 dự án và điều chỉnh GCNĐKĐT cho 28 dự án, trong đó điều chỉnh tăng vốn cho 6 dự án.

2. Công tác tham mưu, xây dựng cơ chế chính sách

Để triển khai thực hiện đảm bảo đầy đủ quy định của Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như nhằm cụ thể hóa định hướng, chủ trương thu hút đầu tư có chọn lọc các dự án đầu tư của tỉnh góp phần tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, hạn chế tình trạng thâm dụng lao động, dự án có tính lan tỏa cao trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 24/10/2022 quy định suất đầu tư và số lao động sử dụng đối với các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Kể từ khi UBND tỉnh ban hành Quy định đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã từ chối chấp thuận 03 dự án⁽¹⁾ không đảm bảo các điều kiện về suất đầu tư tối thiểu và số lao động sử dụng trên một đơn vị diện tích.

Bên cạnh đó, nhằm tăng cường công tác kiểm tra, rà soát đối với các dự án đầu tư đã được chấp thuận bên ngoài các KCN trên địa bàn tỉnh, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 về Quy chế phối hợp kiểm tra và xử lý sau kiểm tra các dự án trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (*thay thế Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 06/3/2020 của UBND tỉnh*). Theo đó, quy chế đã quy định cụ thể các bước kiểm tra dự án có dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật từ bước chuẩn bị kiểm tra đến triển khai kế hoạch kiểm tra và xử lý các dự án sau kiểm tra. Đồng thời Quy chế cũng

¹ Dự án “Nhà máy sơ chế, chế biến, sản xuất thành phẩm, bán thành phẩm từ dược liệu” của Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Cinna và dự án “Nhà máy sản xuất pallet gỗ, thùng gỗ” của Nhà đầu tư Sun, Zhongbao không đảm bảo suất đầu tư tối thiểu; Dự án “Xưởng sản xuất sản phẩm phụ trợ công nghiệp điện tử” của Công ty TNHH Wealthappy đăng ký sử dụng lao động vượt quá quy định.

quy định rõ nội dung từng công việc theo lĩnh vực, rõ tiến độ kiểm tra đối với từng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ.

3. Công tác rà soát, kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Sở trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư trong nước cũng như hoạt động đầu tư nước ngoài bên ngoài các KCN, hàng năm Sở đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục các dự án cần kiểm tra trên cơ sở Quy chế số 08/2022/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh. Từ năm 2020 đến nay, Sở đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục các dự án cần kiểm tra, xây dựng kế hoạch kiểm tra và chủ trì kiểm tra đối với 41 dự án đầu tư⁽²⁾. Công tác kiểm tra đã được các cơ quan phối hợp nhịp nhàng, có hiệu quả, tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra và tránh phiền hà cho doanh nghiệp (*các nội dung kiểm tra thực hiện chung trong cùng một cuộc kiểm tra*); việc kiến nghị xử lý, xử lý sau khi kiểm tra đảm bảo toàn diện, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án, xử lý nghiêm các vi phạm trong các lĩnh vực theo quy định.

Đến nay, thông qua kết quả kiểm tra các dự án, đã xử lý vi phạm hành chính đối với 07 dự án với số tiền 150 triệu đồng; gia hạn thời gian sử dụng đất và thu tiền bổ sung trong gia hạn sử dụng đất 02 dự án với số tiền 132,8 triệu đồng. Quyết định ngừng hoạt động đối với 02 dự án; thu hồi, chấm dứt hoạt động đối với 01 dự án.

Ngoài ra, trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công, từ tháng 12/2022 đến nay Sở đã tiến hành rà soát, thực hiện xử lý vi phạm hành chính đối với 32 dự án đầu tư với số tiền xử phạt là 2,22 tỷ đồng. Đồng thời, Sở đã thu hồi, chấm dứt hoạt động của 13 dự án (*trong đó có 2 dự án FDI và 11 dự án đầu tư trong nước*) với các lý do chủ yếu là dự án hết thời hạn hoạt động, vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư hoặc Nhà đầu tư quyết định chấm dứt dự án do dự án hoạt động không hiệu quả. Đặc biệt có những dự án đã vi phạm kéo dài, được Thanh tra Chính phủ chỉ ra sai phạm nhưng việc xử lý dự án gặp nhiều khó khăn, diễn biến phức tạp tuy nhiên đến nay Sở đã hoàn thiện thủ tục chấm dứt hoạt động, điển hình như dự án “*Đầu tư xây dựng chợ Hoàng Ninh*” của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ KK.

Bên cạnh đó, hiện nay Sở Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với các cơ quan có liên quan tiến hành rà soát tình hình thực hiện các dự án đã được chấp thuận đầu tư mà được Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến đề báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại kỳ họp tháng 6/2023.

4. Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Trong những năm qua, công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được coi là một trong những ưu tiên hàng đầu hiện nay của các cấp chính quyền trong tỉnh, nhờ đó Bắc Giang đã được nhiều nhà đầu tư tin tưởng lựa chọn với

² Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 24/8/2020; số 29/QĐ-UBND ngày 07/01/2021; 2691/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 và Quyết định số 3407/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt danh mục các dự án yêu cầu kiểm tra các năm 2020, 2021, 2022, 2023.

nhiều dự án có quy mô lớn.

Với vai trò là cơ quan chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hàng năm Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh, kế hoạch cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); riêng năm 2023 Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án “Tuyên truyền về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025” được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 04/4/2023...; chủ động đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư kinh doanh thường xuyên phát sinh mà pháp luật quy định không rõ ràng như: tháo gỡ khó khăn trong trình tự, thủ tục thực hiện các dự án khai thác đất san lấp; các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN; các dự án cho thuê nhà xưởng dư thừa...

Trên cơ sở triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, năm 2022 chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Bắc Giang đứng thứ 2 cả nước sau Quảng Ninh, đây là thứ hạng cao nhất từ trước đến nay mà tỉnh đạt được. Điều đó cho thấy trong năm qua, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã có sự nỗ lực trong công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đã tạo dựng một môi trường đầu tư kinh doanh cơ bản thuận lợi, bình đẳng, thông thoáng, minh bạch, thân thiện. Cộng đồng doanh nghiệp đã có sự tin tưởng và đặt niềm tin vào sự điều hành của lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành, địa phương trong công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

5. Về triển khai thực hiện quy hoạch tỉnh

Thực hiện Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã công bố công khai Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của Sở và trên Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; đồng thời, tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết và triển khai quy hoạch tỉnh. Ngoài ra, Sở đã xin ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tháo gỡ một số vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch tỉnh⁽³⁾; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng rà soát điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch xây dựng có liên quan đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh; tổ chức thẩm định nội dung phù hợp quy hoạch tỉnh đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền cấp tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Ưu điểm

Công tác thẩm định hồ sơ chấp thuận đầu tư đã được xem xét, đánh giá một cách chặt chẽ, đảm bảo đầy đủ các nội dung theo quy định của pháp luật; sự phối hợp của các Sở, ngành và một số địa phương trong công tác thẩm định ngày càng được nâng cao. Công tác theo dõi quản lý các dự án đầu tư sau khi được chấp thuận đã được các huyện thống nhất chung về một đơn vị đầu mối tạo

³ Công văn số 8702/BKHĐT-QLQH ngày 30/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

thuận lợi trong việc trao đổi, cung cấp thông tin.

2. Tồn tại, hạn chế

Vai trò của người đứng đầu một số địa phương, đặc biệt là cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh chưa phát huy tối đa trong công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện quản lý các dự án đầu tư đã được chấp thuận đầu tư trên địa bàn. Công tác nắm bắt tình hình thực hiện các dự án còn hạn chế, nhiều địa phương không nắm được trên địa bàn có bao nhiêu dự án, các dự án đang triển khai thực hiện thế nào dẫn tới nhiều dự án chậm đầu tư, không đầu tư hoặc đầu tư sai mục tiêu nhưng chậm được pháp hiện và xử lý.

Việc triển khai thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan thuộc thẩm quyền cấp huyện còn lúng túng, thậm chí nhiều địa phương không thực hiện được mặc dù Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản hướng dẫn (*như thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các hộ gia đình, cá nhân không thuộc trường hợp phải chấp thuận CTĐT của UBND tỉnh*).

Bên cạnh đó, công tác tham gia thẩm định hồ sơ thuộc lĩnh vực đầu tư của một số huyện, thành phố còn rất chậm mặc dù Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có nhiều văn bản đôn đốc làm ảnh hưởng đến thời gian giải quyết thủ tục hành chính đặc biệt thường xuyên chậm có văn bản cho ý kiến là UBND huyện Lạng Giang, Lục Nam...

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và việc thực hiện các quyền lợi, nghĩa vụ về đất đai còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án. Một số cụm công nghiệp chậm triển khai xây dựng hạ tầng, tính đồng bộ chưa cao, do vậy, thiếu quỹ đất sạch để đón các nhà đầu tư thứ cấp vào tỉnh; tiến độ đầu tư của một số dự án còn chậm, nhất là một số dự án có quy mô lớn.

Công tác quản lý các dự án trong lĩnh vực xây dựng vẫn còn chưa thật sự chặt chẽ, tình trạng xây dựng không phép, sai phép vẫn xảy ra nhiều; việc xử lý các sai phạm không triệt để, vẫn còn tình trạng phạt cho tồn tại, chưa có có biện pháp kiên quyết xử lý triệt để các sai phạm. Điển hình như Công ty TNHH Anh An Phú Việt Nam chưa được chấp thuận đầu tư dự án, chưa được nhà nước giao đất cho thuê đất nhưng đã triển khai thi công xây dựng các hạng mục công trình.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Còn một số bất cập, chưa thống nhất trong các quy định liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp giữa các Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Kinh doanh bất động sản,... các văn bản hướng dẫn chậm được ban hành gây ra những lúng túng nhất định cho các cơ quan quản lý Nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện, nhất là gây nhiều khó khăn cho công tác xử lý vi phạm và chấm dứt hoạt động của các dự án đầu tư do vi phạm, đặc biệt là việc thu hồi đất, giải quyết các tài sản đã đầu tư trên đất.

- Công tác bồi thường, GPMB của nhiều dự án gặp khó khăn do đa phần

không thuộc diện Nhà nước thu hồi đất dẫn tới tiến độ của nhiều dự án chậm (hiện nay vẫn còn tồn tại tình trạng người dân có đất thuộc dự án không đồng ý phương án thoả thuận, đền bù chờ Luật Đất đai mới ban hành để chờ đợi giá đền bù cao hơn).

- Do tác động, ảnh hưởng của dịch Covid-19 dẫn tới nhiều doanh nghiệp phải dừng hoạt động, giãn tiến độ thực hiện các dự án (nhất là giai đoạn 2020-2021) dẫn tới chậm tiến độ của nhiều dự án.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số lãnh đạo địa phương chưa thực sự quan tâm chỉ đạo việc quản lý, theo dõi, kiểm tra, xử lý các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách trên địa bàn.

- Ý thức trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật của một bộ phận cán bộ, công chức trong việc giải quyết các công việc liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư chưa cao, gây phiền hà, thờ ơ trước những khó khăn của các doanh nghiệp, nhà đầu tư (đặc biệt là cán bộ cấp phòng, cấp cơ sở huyện, xã); vẫn còn tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết công việc, đặc biệt là những tình huống phát sinh ngoài quy định của pháp luật.

- Sự hỗ trợ của chính quyền các cấp, đặc biệt là cấp huyện, xã đối với công tác giải phóng mặt bằng của các doanh nghiệp còn chưa thật sự tích cực.

- Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố chưa thực sự chủ động trong công tác thanh tra, kiểm tra đối với các lĩnh vực có liên quan, đặc biệt là UBND cấp huyện, còn phó mặc, trông chờ vào các cơ quan nhà nước cấp trên dẫn tới nhiều trường hợp vi phạm nhưng chậm được phát hiện và xử lý hoặc được phát hiện nhưng không xử lý.

- Trình độ nhận thức, hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của một số nhà đầu tư chưa tốt dẫn tới vi phạm các quy định của pháp luật có liên quan; một số nhà đầu tư cố tình vi phạm (đầu tư sai mục tiêu, sử dụng đất sai mục đích; xây dựng không phép, sai phép; gây ô nhiễm môi trường, nợ bảo hiểm xã hội;...).

II. GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác thu hút và quản lý đầu tư, trong thời gian tới Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục tham mưu với UBND tỉnh triển khai thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng công tác thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án, đảm bảo chặt chẽ, tuân thủ đúng quy định của pháp luật; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư. Nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; khắc phục triệt để tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, đùn đẩy trách nhiệm.

2. Tích cực nghiên cứu, tham mưu xây dựng, đề xuất các cơ chế, chính sách cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy thu hút đầu tư, hỗ trợ các doanh nghiệp trong các lĩnh vực. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo tinh thần

Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 293/KHUBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh.

3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra đối với các dự án đầu tư trên các lĩnh vực, chú trọng kiểm tra các sai phạm của các nhà đầu tư, xử lý nghiêm các sai phạm, khắc phục tình trạng phạt cho tồn tại. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp kiểm tra và xử lý sau kiểm tra các dự án đầu tư theo Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh.

Tăng cường công tác hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là công tác bồi thường, GPMB các dự án.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch tỉnh (b/c);
- VP HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, KTĐN_(Loan);

GIÁM ĐỐC

Bùi Thị Thu Thủy